

Số: 38/2020/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST – DS ngày 28 tháng 5 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bạch Y – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh huyện H.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Bùi Thị Thu H – Chức vụ: Trưởng phòng KHKD Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh huyện H.

Địa chỉ: 586 khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn : 1/ Anh Võ Văn T – sinh năm 1984

2/ Chị Nguyễn Thị Thanh T – sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam do bà Bùi Thị Thu Hà đại diện theo ủy quyền yêu cầu anh Võ Văn T, chị Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số

tiền còn nợ tính đến ngày 28/8/2020 tổng cộng là 302.247.397đồng, trong đó tiền gốc là 260.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 38.519.178đồng, nợ lãi quá hạn là 3.728.219đồng và lãi suất tính từ ngày 29/8/2020 cho đến khi trả hết nợ .

Anh Võ Văn T, chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện đồng ý, thỏa thuận theo yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Anh Võ Văn T, chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/8/2020 tổng cộng là 302.247.397đồng, trong đó tiền gốc là 260.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 38.519.178đồng, nợ lãi quá hạn là 3.728.219đồng và lãi suất tính từ ngày 29/8/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp anh T, chị T không trả nợ được thì anh T, chị T đồng ý để cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được quyền được yêu cầu các cơ quan có chức năng thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp do anh chị đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 470 - 2018/HĐTC ngày 09/10/2018 để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày giải quyết sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí:

Anh Võ Văn T, chị Nguyễn Thị Thanh T thỏa thuận chịu 7.556.185đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 7.340.000đ do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006038 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết